TK ACOUSTIC COLLECTION 2026

TẤM TIÊU ÂM POLYESTER PET

BẢN SPEC KỸ THUẬT & BẢNG MÀU VẬT LIỆU



PHONG SINH THỦY KHỞI

TƯ VẤN • THIẾT KẾ • CUNG CẤP • THI CÔNG

01 / PRODUCT OVERVIEW

GIẢI PHÁP TIÊU ÂM TỪ SỢI PET

Tấm nỉ polyester bán cứng cho phép xử lý âm học đồng thời tạo hình bề mặt nội thất.

TỪ VẬT LIỆU ĐẾN KHÔNG GIAN

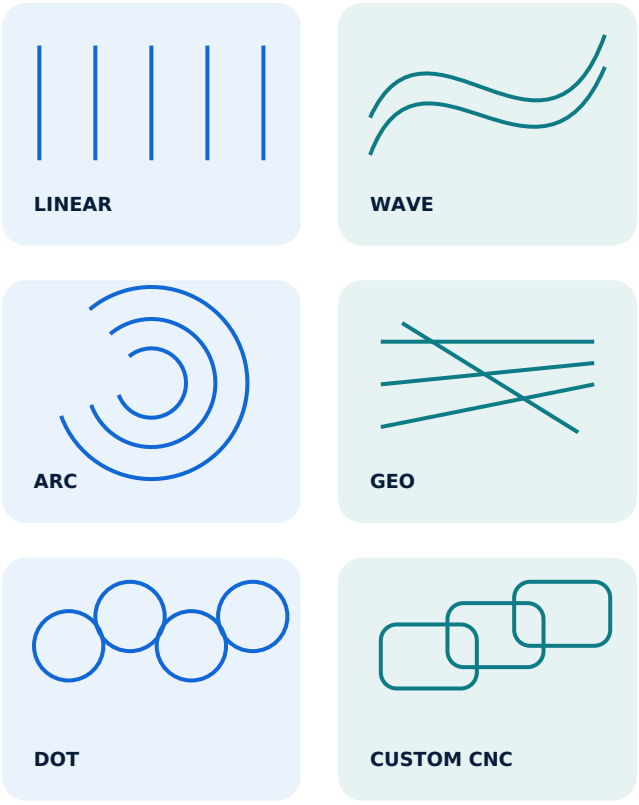
Bề mặt nỉ xuyên màu, kết cấu nhẹ và khả năng gia công CNC giúp tấm PET phù hợp cho vách ốp, trần, baffle, vách ngăn và các mô-đun trang trí 3D.

01 — KIỂM SOÁT ÂM VANG
Hỗ trợ giảm phản xạ và tiếng dội trong không gian.

02 — TẠO HÌNH LINH HOẠT
Cắt, rãnh, ghép lớp, uốn mô-đun theo thiết kế.

03 — THI CÔNG GỌN
Trọng lượng nhẹ, có thể lắp trực tiếp hoặc tạo khoảng rỗng.

HỆ BỀ MẶT ĐỀ XUẤT



ỨNG DỤNG

- Văn phòng & phòng họp
- Nhà hàng & khách sạn
- Trường học & thư viện
- Studio & phòng giải trí
- Sảnh, hành lang, showroom
- Nhà ở cao cấp

02 / TECHNICAL SPECIFICATION

SPEC KỸ THUẬT ĐỀ XUẤT

Tài liệu nền để chốt sản phẩm với nhà cung cấp và triển khai hồ sơ trình duyệt vật liệu.

Tên sản phẩm	TK Acoustic Polyester PET Panel
Vật liệu	Sợi polyester (PET) ép nhiệt, dạng nỉ bán cứng
Bề mặt	Nỉ xuyên màu; phù hợp cắt CNC, soi rãnh và ghép lớp
Kích thước đã có dữ liệu	TKN Class A: 1220 × 2800 × 12 mm
Nhóm màu	TK-BS / TKFI / TKBP / TKN
Lắp đặt	Dán trực tiếp, lắp khung, tạo khoảng rỗng hoặc treo baffle
Hiệu quả âm học	Phụ thuộc độ dày, khoảng rỗng và cấu hình hệ hoàn thiện
Phân nhóm chống cháy	TKN: Class A theo catalogue nguồn; cần đối chiếu test report
Gia công	Tấm phẳng, V-cut, groove, relief 3D, mô-đun theo bản vẽ

CÁCH CHỈ ĐỊNH SẢN PHẨM

01
Chọn series
TK-BS / TKFI / TKBP / TKN

02
Chọn mã màu
Duyệt trên mẫu vật liệu thật

03
Chọn cấu hình
Độ dày, kiểu gia công, khoảng rỗng

04
Chốt hồ sơ
CO/CQ, test âm học và chống cháy

! Lưu ý phát hành: Dải NRC của tấm PET trên thị trường thay đổi theo độ dày và cấu hình lắp. Brochure chính thức chỉ nên ghi trị số NRC, tỷ trọng và tiêu chuẩn chống cháy sau khi PSTK nhận đúng test report của từng series/lô hàng.

03 / COLOR COLLECTION

BẢNG MÀU TK-BS

TK-BS SERIES

29 mã màu • Nhóm PET tiêu chuẩn


TK-BS002


TK-BS003


TK-BS004

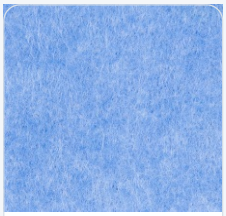

TK-BS021

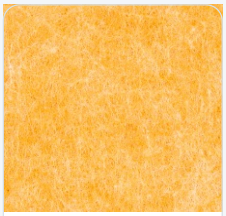

TK-BS023


TK-BS027

TK-BS005

TK-BS007


TK-BS008

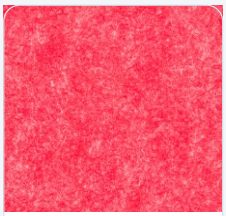

TK-BS028

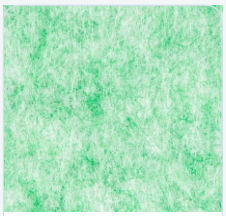

TK-BS030

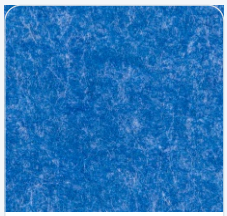

TK-BS031

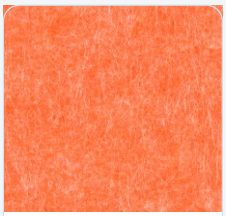

TK-BS011


TK-BS012


TK-BS013

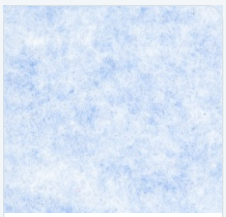

TK-BS032


TK-BS034


TK-BS036


TK-BS014

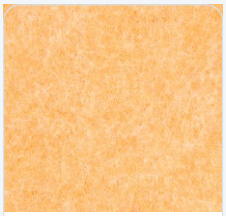

TK-BS015


TK-BS016


TK-BS037


TK-BS041

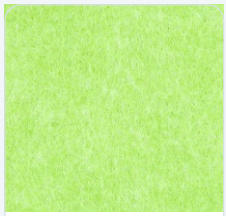

TK-BS042


TK-BS017


TK-BS018


TK-BS020


TK-BS043


TK-BS044

Màu in và màu màn hình có thể khác vật liệu thật. Luôn duyệt trên mẫu trước khi đặt hàng.

04 / COLOR COLLECTION

BẢNG MÀU TKFI

TKFI SERIES

35 mã màu • Series TKFI

TKFI01

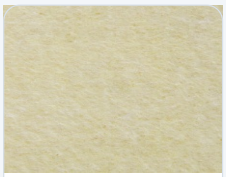

TKFI02


TKFI03


TKFI19

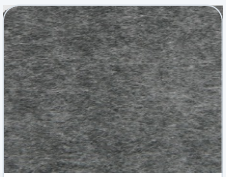

TKFI20

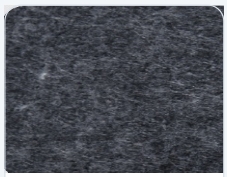

TKFI21

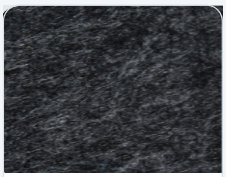

TKFI04


TKFI05


TKFI06


TKFI22

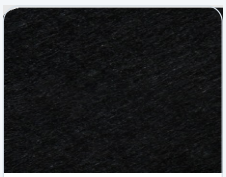

TKFI23


TKFI24

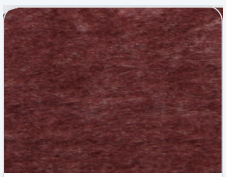

TKFI07


TKFI08


TKFI09


TKFI25


TKFI26


TKFI27

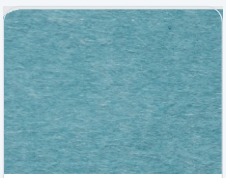

TKFI10


TKFI11


TKFI12


TKFI28


TKFI29

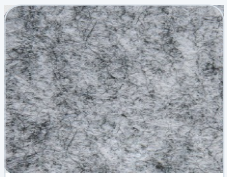

TKFI30


TKFI13


TKFI14


TKFI15


TKFI31


TKFI32


TKFI33


TKFI16


TKFI17


TKFI18


TKFI34


TKFI35

Màu in và màu màn hình có thể khác vật liệu thật. Luôn duyệt trên mẫu trước khi đặt hàng.

05 / COLOR COLLECTION

BẢNG MÀU TKBP

TKBP SERIES

45 mã màu • Series TKBP



Dòng TKBP có dải màu mở rộng; bố cục giữ đúng vị trí mã theo catalogue nguồn.

06 / COLOR COLLECTION

BẢNG MÀU TKN

TKN CLASS A

23 mã màu • 1220 × 2800 × 12 mm


TKN01


TKN02


TKN03


TKN13


TKN14


TKN15


TKN04


TKN05


TKN06


TKN16


TKN17


TKN20


TKN07


TKN08


TKN09


TKN23


TKN25


TKN26


TKN10


TKN11


TKN12


TKN27

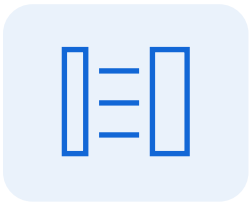

TKN28

Nhóm Class A theo catalogue nguồn. Tiêu chuẩn thử và chứng chỉ phải được xác nhận theo dự án.

07 / INSTALLATION & CARE

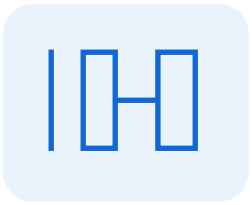
TỪ MẪU VẬT LIỆU ĐẾN HOÀN THIỆN

Chọn đúng hệ lắp đặt giúp tối ưu hiệu quả tiêu âm, độ bền bề mặt và khả năng bảo trì.



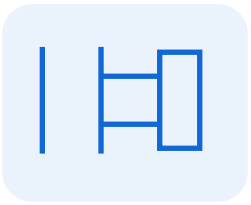
DÁN TRỰC TIẾP

Keo phù hợp nền và vật liệu



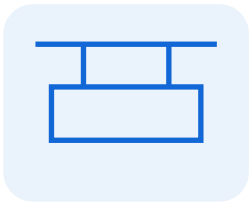
KHUNG XƯƠNG

Cố định cơ khí, dễ căn phẳng



TẠO KHOẢNG RỖNG

Tăng hiệu quả hấp thụ theo cấu hình



TREO BAFFLE

Xử lý trần và không gian mở

BẢO QUẢN & NGHIỆM THU

- **Màu sắc**
  Duyệt mẫu thật; màu hiển thị trên màn hình và bản in chỉ mang tính tham khảo.
- **Sai khác lô**
  Bố trí cùng một lô cho các mảng tường liền kề; kiểm tra trước khi cắt.
- **Vệ sinh**
  Hút bụi nhẹ hoặc chấm bằng khăn ẩm; thử trước tại vùng khuất.
- **Nghiệm thu**
  Kiểm tra hướng sợi, khe ghép, độ phẳng, bề mặt keo và mép cắt.

CÔNG TY TNHH PHONG SINH THỦY KHỞI

Tên giao dịch: PSTK Co., Ltd. • Viết tắt: PSTK

Tư vấn giải pháp • Thiết kế chi tiết • Cung cấp vật liệu • Thi công hoàn thiện

MST: 0318898850

Quản lý dự án: Nguyễn Ngọc Nhuận

Điện thoại: 0868.032.038

Email: leedesign.tieuam@gmail.com

Địa chỉ: 381/96 Phan Văn Trị, Phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Màu hiển thị trong catalogue chỉ mang tính tham khảo. Vui lòng đối chiếu mẫu thật và hồ sơ kỹ thuật của nhà cung cấp trước khi phê duyệt vật liệu.